

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 29/2022/HS-ST
Ngày 20 tháng 6 năm 2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1 - Ông Diêu Anh Tuấn

2 - Bà Phan Thị Thanh Thuỷ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Thương - Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã H, thị xã T, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/H SST ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 05 tháng 10 năm 1974 tại Thị xã T, Nghệ An; Quê quán: Xã Nghĩa Đồng, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khố T, phường H, Thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Họ tên bố: Trần Văn H1 - Đã chết; Họ tên mẹ: Hồ Thị M - Đã chết; Họ tên vợ: Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1981 (Đã ly hôn); Con: Có 01 con, sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/06/2012, bị TAND huyện Nghĩa Đàn xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã được xóa án tích; Ngày 08/07/2015, bị TAND huyện Nghĩa Đàn xử phạt 03 năm tù về “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/05/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An- Có mặt tại phiên tòa.

***) Người chứng kiến:** Anh Trần Anh T, sinh năm: 1998

Trú tại: xóm B, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 14/05/2022, Trần Văn H một mình đón xe buýt đi đến khu vực Ngã 3 Y, huyện D tìm và hỏi mua được của một người đàn ông không quen biết 02 (hai) gói ma túy gồm 01 (một) gói ma túy, có kích thước (3x3)cm bên trong có chứa 07 (bảy) viên nén màu hồng là ma túy (Hồng phiến) và 01 (một) gói ma túy, có kích thước (2x2)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy (Heroin) với giá 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng). Sau khi mua xong, H cất giấu toàn bộ số ma túy trên trong lòng bàn tay trái của H rồi đón xe buýt quay về thị xã T. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực xóm B, xã N, thị xã T, Trần Văn H xuống xe đi bộ tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an Thị xã Thái Hòa phát hiện bắt quả tang và thu giữ từ trong lòng bàn tay trái của H 01 (một) gói ni lông màu vàng, có kích thước (3x3)cm, bên trong có chứa 07 (bảy) viên nén màu hồng, mỗi viên có đường kính 0,5cm, một mặt của mỗi viên có in chữ “WY” (theo H khai nhận là ma túy Hồng phiến) và 01 (một) gói ni lông trong suốt, có kích thước (2x2)cm, bên trong có chứa 01 (một) gói giấy màu vàng, bên trong gói giấy màu vàng có chứa chất bột màu trắng (theo H khai nhận là ma túy Heroin). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng, đưa Trần Văn H về trụ sở Công an thị xã Thái Hòa để điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập ngày 14/05/2022 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa xác định: 07 viên nén màu hồng thu giữ của Trần Văn H trong quá trình bắt quả tang có khối lượng 0,72 gam (Không phải bảy mươi hai gam) sau khi loại bỏ bao bì; số chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn H trong quá trình bắt quả tang có khối lượng 0,14 gam (Không phải mười bốn gam) sau khi loại bỏ bao bì.

Tại bản kết luận giám định số 645/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 20/05/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ của Trần Văn H là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,72 gam (Không phải bảy mươi hai gam); mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn H là ma túy (Heroin) có khối lượng 0,14 gam (Không phải mười bốn gam).

Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 06/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà hôm nay Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà giữ nguyên quan điểm như đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thu nhập thấp, nghề nghiệp không ổn định, vì vậy đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (16x23)cm, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong có chứa vỏ giấy niêm phong, toàn bộ vỏ gói ni lông, vỏ giấy màu vàng, 04 (bốn) viên nén màu hồng có khối lượng 0,43 gam (Không phẩy bốn mươi ba gam) là ma túy (Methamphetamine) và 0,07 gam (Không phẩy không bảy gam) chất bột màu trắng là ma túy (Heroine) còn lại sau khi gửi đi giám định.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: “*Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt*”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hoà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được. Vào khoảng 08 giờ ngày 14/05/2022, Trần Văn H đón xe buýt đi đến khu vực ngã 3 Y, huyện D mua được của một người đàn ông không quen biết 07 (bảy) viên nén màu hồng là ma túy (Hồng phiến) và 01 (một) gói ma túy (Heroin) với giá 400.000 đồng. Sau khi mua xong H đón xe buýt quay về thị xã T. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực xóm B, xã N, thị xã T, Trần Văn H xuống xe đi bộ tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an Thị xã Thái Hòa phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy H mua được. Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập ngày 14/05/2022 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa xác định: 07 viên nén màu hồng thu giữ của Trần Văn H trong quá trình bắt quả tang có khối lượng 0,72 gam sau khi loại bỏ bao bì; số chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn H trong quá trình bắt quả tang có khối lượng 0,14 gam sau khi loại bỏ bao bì.

Tại bản kết luận giám định số 645/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 20/05/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ của Trần Văn H là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,72 gam (Không phẩy bảy mươi hai gam); mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn H là ma túy (Heroine) có khối lượng 0,14 gam (Không phẩy mười bốn gam). Tổng khối lượng hai loại ma túy H tàng trữ là 0,86 gam. Như vậy có đủ cơ

sở kết luận Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm vào điểm i, khoản 1, điều 249 BLHS năm 2015.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung tại địa phương, việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, nên cần xét xử nghiêm. Tuy nhiên cũng xét cho bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, điều 51 - BLHS năm 2015, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt, nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Văn H do không xác định được họ tên lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra và xử lý sau.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản gì nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy số vật chứng đã thu của bị cáo gồm vỏ giấy niêm phong, toàn bộ vỏ gói nilong, vỏ giấy màu vàng, 04 (bốn) viên nén màu hồng còn lại có khối lượng 0,43g ký hiệu là A1 và 0,07g chất bột màu trắng còn lại ký hiệu là A2 được niêm phong theo đúng quy định bằng 01 (một) phong bì hình chữ nhật, kích thước (16x23)cm, trên các mép dán của gói niêm phong có chữ ký của những người có tên trên và chữ ký của Trần Văn H.

[6] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm i, khoản 1, điều 249; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 - BLHS năm 2015. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt Trần Văn H 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 5 năm 2022.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, khoản 2, điều 106 - BLTTHS năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy: Vỏ giấy niêm phong, toàn bộ vỏ gói nilong, vỏ giấy màu vàng, 04 (bốn) viên nén màu hồng còn lại có khối lượng 0,43g ký hiệu là A1 và 0,07g chất bột màu trắng còn lại ký hiệu là A2 được niêm phong theo đúng quy định bằng 01 (một) phong bì hình chữ nhật, kích thước (16x23)cm, trên các mép dán của gói niêm phong có chữ ký của những người có tên trên và chữ ký của Trần Văn H. Toàn bộ số vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 06 tháng 6 năm 2022.

Án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí

Toà án). Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Thái Hoà;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an thị xã Thái Hoà;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hoà;
- Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Sơn